

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MƯỜNG LAY
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 04/4/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Chức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Hưng

Ông Nguyễn Văn Linh

Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Hàm – Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay số: 08/2025/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Điều Chính C (tên gọi khác: Không có tên gọi khác), sinh ngày: 17/7/ 1994, tại tỉnh L.

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điều Chính L (đã chết) và bà Phan Thị C (sinh năm: 1972); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 22/4/2023, bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng theo Quyết định số 03/QĐ-XPTT. Ngày 22/7/2023 chấp hành xong, đến ngày phạm tội trong vụ án này chưa được xóa tiền sự; Nhân thân: Ngày 06/5/2013, bị cáo bị Tòa án nhân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 36 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 15/6/2015, bị cáo chấp hành xong trở về địa phương, hiện đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2024, tạm giam từ ngày 03/01/2025 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ly Giả C, sinh năm 1984; Trú tại: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh L. Vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/12/2024, Điều Chính C đi nhờ xe máy của một người đàn ông không

quen biết vào trong khu vực xã Nậm Chà, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp Ly Giả C. Qua trao đổi C mua được 01 gói heroine được bọc bằng túi nilon màu đỏ với giá 1.600.000 đồng của C tại khu vực cầu treo Nậm Pồ thuộc xã Nậm Chà, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Sau khi mua được heroine, C cất trong túi quần và mang về nhà để ở trong túi áo khoác. Đến ngày 24/12/2024, C xuống thủy điện Nậm Nhùn chơi thì gặp C ở gần cầu thủy điện, C hỏi C cho mượn trước một ít ma túy khi nào có thì trả tiền sau, C đồng ý và đưa cho C 01 gói nilon màu đen bên trong có heroine và bảo giá 240.000 đồng. Sau khi mua được heroine C cầm về và cất giấu trong túi áo khoác để trong phòng ngủ cùng số heroine đã mua của C trước đó, với mục đích sử dụng dần bằng hình thức hít, C khai nhận đã lấy ra sử dụng. Đến sáng ngày 28/12/2024, C lấy số heroine đã cất giấu dùng tay chia thành hai phần, mỗi phần được gói bằng mảnh túi nilon màu đỏ, sau đó gói lại bằng túi nilon màu vàng rồi tiếp tục gói chung lại bằng túi nilon màu đen dùng bật lửa dán kín gói heroine lại rồi để trong túi áo đang mặc C định đi đến nhà bác họ tại bản Hóc, phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên để ở lại chờ xem lễ hội đua thuyền. Khi ra khỏi nhà C gặp một người thanh niên dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ cũng đi thị xã Mường Lay nên C xin đi cùng và hứa trả cho người này 30.000 đồng. Khi đến đầu cầu Hang Tôm thì C xuống xe do người lái xe không có giấy phép lái xe nên đi trước xem có giao thông không, không có thì quay lại đón C. C đi bộ đến km90+700, Quốc lộ 12 thuộc tổ 03, phường Sông Đà, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an thị xã Mường Lay phối hợp cùng Đội Cảnh sát giao thông đường thủy - Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang. Do lo sợ nên C dùng tay phải lấy gói ma túy trong túi áo phải ném xuống tà-luy âm rồi bỏ chạy, tổ công tác đã tiến hành khống chế, mời người chứng kiến, yêu cầu C nhặt gói nilon màu đen mà C đã ném lên để kiểm tra. Qua kiểm tra, xác định 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong gói thêm một lớp nilon màu vàng, mở bên trong có 02 (hai) gói được gói bằng mảnh nilon màu đỏ có các cục chất bột màu trắng (nghỉ là heroine). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng của vụ án: 4,52 gam Heroine, gửi toàn bộ vật chứng để giám định, hoàn lại 4,39 gam Heroine sau giám định; 03 mảnh nilon.

Kết luận giám định số: 11/KL-KTHS ngày 02/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Điều Chính C là 4,52 gam các cục chất bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroine.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSMC ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, Điện Biên đã truy tố bị cáo Điều Chính C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án, áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 4,52 gam Heroine, gửi toàn bộ vật chứng để

giám định, hoàn lại 4,39 gam Heroine sau giám định; 03 mảnh nilon. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai của anh C và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Anh C không quen biết bị cáo, không bán Heroin cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ly Giả C vắng mặt, nhưng đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra. Do vậy, sự vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và niêm phong lại vật chứng gửi giám định chất ma túy và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 11 giờ 05 phút, ngày 28/12/2024, tại km 90+700 Quốc lộ 12 thuộc tổ 3, phường Sông Đà, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên, bị cáo có hành vi tàng trữ 01 gói heroine có tổng khối lượng 4,52 gam tại túi áo đang mặc bên phải của bị cáo, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay truy tố, luận tội và đề nghị xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận biết việc Nhà nước nghiêm cấm các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước.

Xét về nhân thân: Ngày 22/4/2023, bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đến nay chưa được xóa tiền sự. Ngày 06/5/2013, bị Tòa án nhân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử 36 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đến nay đã được xóa án tích. Thể hiện bị cáo là người có nhân

thân xấu.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Bởi vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung. Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản xác minh thu nhập, tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, chưa lập gia đình sống cùng mẹ đẻ, tài sản không có gì giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: 4,39 gam Heroine còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành và một số đồ vật, không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về vấn đề khác có liên quan: Đối với nguồn gốc số Heroine thu giữ, theo lời khai của bị cáo mua của Ly Giả C . Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã triệu tập, lấy lời khai, tiến hành đối chất giữa C và C, ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ khác chứng minh. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với Ly Giả C . Bị cáo khai tại cơ quan điều tra, số ma túy mua được bị cáo đã sử dụng nhưng không nhớ số lần, tại phiên tòa bị cáo khai đã hai lần trích ra một ít sử dụng, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy đối với bị cáo.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Điều Chính C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 04 (bốn) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong đựng 4,39 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên và 01 (một) phong bì Công văn Công an thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đựng 03 mảnh nilon đựng ma túy thu giữ của Điều Chính C, sinh năm 1994, trú tại tổ dân phố Pá Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên ngày 24/02/2025).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/4/2025).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Mường Lay;
- Phân trại tạm giam khu vực thành phố Điện Biên Phủ, Trại giam công an tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS thị xã Mường Lay;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Phòng Thanh tra, kiểm tra và thi hành án TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Điện Biên;
- UBND thị trấn Nậm Nhùn/thay thông báo;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Chức

